

MẤY VẤN ĐỀ VỀ VIỆC XÂY DỰNG HỆ THỐNG THƯ VIỆN CÓ HIỆU QUẢ TRONG MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC

ThS. NGUYỄN XUÂN HÒA
Đại học Quốc gia TP. HCM

VẤN ĐỀ CHUNG.

T nước ta hiện nay, việc xây dựng và phát triển thư viện nói chung và thư viện đại học nói riêng dần dần đang được xã hội đánh giá cao đồng thời được các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư là điều rất đáng mừng. Tuy nhiên **hầu hết việc xây dựng hoành tráng các thư viện này đều rất ít hoặc không có sự tham gia của các cán bộ thư viện chuyên nghiệp** mà do quyết định chủ quan của giới lãnh đạo và không ít tiêu cực từ những cấp trung gian, khiến cho việc đầu tư này quá lãng phí và kém hiệu quả.

Thực chất của vấn đề là vẫn tồn tại trong nhận thức của giới có thẩm quyền là coi công tác nghiệp vụ thư viện là đơn giản, trong khi **những dự án xây dựng và phát triển thư viện có những khoản kinh phí to lớn, thường là hình thành những “ban chỉ đạo” phối hợp với những người kém hiểu biết về nghiệp vụ thư viện để thực hiện việc “xây dựng và phát triển thư viện”!**, hệ quả là những tòa nhà hoành tráng được xây dựng thường thì không phù hợp với quy cách của một tòa nhà thư viện hiện đại; với những trang thiết bị và phần mềm đắt tiền không tương xứng với trình độ quản lý, quy mô phục vụ, và nhu cầu sử dụng. Một sự lãng phí và kém hiệu quả trầm trọng như thế nhưng cái

cơ ngơi hoành tráng đã làm hài lòng đa số cán bộ thư viện vốn đã từng làm việc trong những không gian chật hẹp và cái hào nhoáng bên ngoài vẫn đánh lừa được mọi người. Tuy nhiên đối với những người hiểu biết và chuyên nghiệp thì đó là điều bức xúc. Một chuyên gia Hoa Kỳ đang làm việc với nhiều chương trình thông tin thư viện tại Việt Nam, GS. Patricia Oyler, tại một cuộc hội thảo quốc tế gần đây tại Trung tâm học liệu ĐH Huế đã nhận định rằng **“việc xây dựng những thư viện to lớn với hạ tầng cơ sở hiện đại khắp nơi ở Việt Nam thực chất đó chỉ là những ‘tòa nhà’, cần phải biến những tòa nhà này thành những trung tâm tri thức và học tập”**. Chuyên gia này chỉ quan tâm đến góc độ thiếu và yếu việc quản lý chuyên nghiệp tại các thư viện lớn này mà thôi. Còn thực chất của vấn đề như chúng ta thấy còn trầm trọng hơn nhiều như đã được phân tích ở trên.

Ngày nay việc xây dựng hệ thống thư viện trong một trường đại học là một yêu cầu tất yếu. Nếu không có sự thay đổi trong nhận thức của những người có trách nhiệm về tính chất hàn lâm của nghiệp vụ thư viện mà chỉ dựa vào những **“ban chỉ đạo”** như đề cập ở trên là một tai họa.

Bài viết này nhằm nêu lên mấy vấn đề đóng góp cho việc xây dựng một hệ thống thư viện đại học có hiệu quả.

Vấn đề thứ nhất: Thế nào là hệ thống thư viện – library system?

Theo định nghĩa của tác giả Joan M. Reitz trong cuốn *“Dictionary for Library and Information Science”* của Nhà xuất bản Libraries Unlimited, 2005 thì Hệ thống thư viện là một tập hợp các thư viện chịu sự quản lý chung; cũng có thể là một nhóm các thư viện quản lý độc lập liên kết với nhau chính thức hay không chính thức cùng thỏa thuận đạt đến một mục đích chung, mỗi thư viện được xem như là một thành viên (affiliate). Khác với consortium là một hiệp hội hay liên hiệp các thư viện độc lập và/hay các hệ thống thư viện được hình thành bằng sự thỏa thuận chính thức thường là nhằm mục đích chia sẻ tài nguyên.

Trong một trường đại học, hệ thống thư viện là một sự liên kết giữa các cơ sở thông tin trong trường đại học đó bằng nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt trong một đại học đa ngành đa lĩnh vực hình ảnh rõ nhất là sự liên kết giữa các thư viện của các trường thành viên và có thể bao gồm luôn các cơ sở thông tin độc lập nhằm đáp ứng yêu cầu liên kết đào tạo và chia sẻ tài nguyên thông tin và cơ sở vật chất. Một **hệ thống thư viện đại học** thường được gọi là **các thư viện đại học – university libraries**; hay một cách đơn giản hơn ta gọi là **thư viện đại học** và lưu ý rằng chữ **thư viện (libraries)** thường ở dạng số nhiều. Chẳng hạn như ta thường hay thấy cụm từ Harvard Libraries, có nghĩa rằng đó là Thư viện đại học Harvard – một hệ thống gồm hơn 90 thư viện thành viên.

Vấn đề thứ hai: Tại sao các Hệ thống thư viện đại học được hình thành không giống nhau?

Theo định nghĩa nêu trên, một hệ thống thư viện có thể bao gồm những thư viện độc lập về quản lý, tuy nhiên trong một hệ thống thư viện đại học, hệ thống này luôn được chịu một sự quản lý chung mang tính chất quản lý tập trung của một trường đại học. Quản lý như thế nào là do tính chất đặc thù của mỗi trường đại học và để xây dựng hệ thống quản lý đó một cách thành công thì luôn luôn dựa vào thực trạng liên kết của các thư viện thành viên. Đó là lý do những hệ thống thư viện đại học trên thế giới thường khác nhau và rất đa dạng. Chẳng hạn như **Hệ thống thư viện đại học công nghệ Auckland (New Zealand) – AUT** là một mô hình quản lý tập trung cao độ bao gồm một thư viện trung tâm gọi là university library, đứng đầu là một *quản thủ thư viện đại học – university librarian* điều hành cả một hệ thống các thư viện của trường thành viên, người đứng đầu mỗi thư viện thành viên được gọi là *trưởng nhóm – team leader*. Đây là một định chế được thiết kế ngay từ lúc thành lập AUT. Đại học Thammasat (Thái Lan) có một thực trạng khác với AUT tại thời điểm thành lập Hệ thống thư viện đại học nên có một phương thức quản lý hoàn toàn khác hẳn. ĐH Thammasat hình thành trên cơ sở liên kết 4 trường thành viên từ năm 1949, về sau số thư viện thành viên lên đến 11 trường thì bắt đầu hình thành **Hệ thống thư viện đại học Thammasat** bao gồm 11 thư viện của các trường thành viên liên kết với nhau. Hệ thống này được điều hành bởi ban lãnh đạo bao gồm tất cả các giám đốc thư viện thành viên. ĐH Thammasat tổ chức một phòng nghiệp vụ thư viện để xử lý tập trung công tác nghiệp vụ của Hệ thống thư viện đại học này. Phòng nghiệp vụ thư viện là một phòng chức năng được quản lý bởi ĐH Thammasat và công tác nghiệp vụ thì được

chỉ đạo bởi ban lãnh đạo **Hệ thống thư viện đại học Thammasat**. Đại học Chulalongkorn (Thái Lan) có một thực trạng gần giống ĐH Thammasat. Là một đại học lâu đời và lớn nhất Thái Lan. Hiện nay bao gồm 18 phân khoa (faculties), 3 trường đại học (colleges), 2 trường chuyên ngành (schools), 3 học viện liên kết (affiliated institutes), 5 trung tâm đào tạo và nghiên cứu (centers) bao trùm hầu hết tất cả các lĩnh vực, thu hút trí tuệ cao nhất trong cả nước. Mỗi cơ sở đào tạo đều có một thư viện, có thư viện đã được xây dựng hơn nửa thế kỷ nay, có một thư viện trung tâm được xây dựng sau với ý nghĩa là được đặt tại trung tâm. Năm 1978, ĐH. Chulalongkorn hiện đại hóa công tác thư viện bằng cách xây dựng Trung tâm Tài nguyên đại học (CAR – Center of Academic

Resources) bao gồm Thư viện trung tâm, Trung tâm thông tin Thái Lan, Trung tâm thông tin quốc tế, Trung tâm thông tin Châu Âu, Trung tâm nghe nhìn, và Trung tâm nghiên cứu và học thuật (Center of Arts), đồng thời hình thành **Hệ thống thư viện đại học Chulalongkorn** liên kết tất cả các thư viện thành viên với CAR. Các thư viện thành viên hoạt động độc lập tuy nhiên được liên kết và chịu sự quản lý chung về mặt công nghệ.

Nhiều Hệ thống thư viện đại học khác được hình thành bằng nhiều cách khác nhau, có hình thức tổ chức và phương thức

quản lý không giống nhau. Tuy nhiên có điểm chung của tất cả các Hệ thống thư viện đại học là:

- Xây dựng một cổng thông tin phản ánh một Hệ thống thư viện đại học đồng nhất;
- Nghiệp vụ chuẩn hóa và công nghệ đồng nhất;
- Tài nguyên và cơ sở vật chất được chia sẻ hoàn toàn.

Vấn đề thứ ba: Hệ thống thư viện đại học cần thiết như thế nào?

Xây dựng một hệ thống thư viện nói chung hay bất cứ một hình thức liên kết thư viện nào là xu thế phát triển công tác thông tin thư viện hiện nay, bởi vì nhu cầu thông tin của người sử dụng ngày càng cao

khiến cho không có một thư viện đơn lẻ nào có thể đáp ứng mọi yêu cầu của người sử dụng. Hay nói một cách khác, việc liên kết liên thông thư viện nhằm nâng cao hiệu quả đáp ứng nhu cầu thông tin là một tiêu chuẩn xây dựng thư viện hiện nay.



Trung tâm tài nguyên đại học ĐH. Chulalongkorn

Trong một trường đại học đặc biệt là đại học đa ngành đa lĩnh vực, một Hệ thống thư viện đại học là rất cần thiết không những để có điều kiện đáp ứng mọi yêu cầu thông tin phục vụ học tập, nghiên cứu, giảng dạy mà còn giải quyết vấn đề tất yếu trong liên kết đào tạo là một sinh viên cùng lúc phải sử dụng nhiều cơ sở thông tin trong trường đại học. Tổ chức tốt một Hệ thống thư viện đại học song song

với việc sử dụng công nghệ mới trong việc quản lý hệ thống đó là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự thành công trong công việc đào tạo của một trường đại học. Hệ thống thư viện đại học là một trong những tiêu chí đánh giá một trường đại học.

Vấn đề thứ tư: Làm thế nào để xây dựng một Hệ thống thư viện đại học có hiệu quả?

Như chúng ta đã thấy, một điều hết sức quan trọng chi phối sự thành công của tất cả các Hệ thống thư viện đại học của các trường đại học trên thế giới là hiện hữu một chính sách *liên kết đào tạo và quản lý tập trung* phản ánh tính ưu việt của đại học đa ngành đa lĩnh vực. Xuất phát từ yêu cầu thực tế đó, một sinh viên phải bắt buộc sử dụng nhiều thư viện cùng một lúc trong quá trình học tập.

Một điều chúng ta cần lưu tâm hàng đầu là tất cả các hệ thống thư viện đại học trên thế giới đều đáp ứng chung một yêu cầu, nhưng mỗi đại học lại tổ chức mỗi khác, vì **mỗi đại học đều căn cứ vào lịch sử phát triển và hiện trạng khi liên kết khác nhau để tổ chức thành hệ thống thư viện phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện hoạt động**. Do đó tất cả đều phải qua một quá trình phát triển.

Cốt lõi của vấn đề là ta phải phân tích để nhận định đúng thực trạng quản lý của trường đại học và tổ chức hoạt động của thư viện trong các trường thành viên để xây dựng một hình thức liên kết phản ánh đúng thực trạng dần dần xây dựng một hệ thống hoàn chỉnh.

Tất cả các Hệ thống thư viện đại học

trên thế giới đều được tiến hành bằng phương thức như trên. Đó là lý do các hệ thống đều khác nhau, chỉ có một điều giống nhau là tất cả đều đạt hiệu quả cao.

Do đó để xây dựng một Hệ thống thư viện đại học có hiệu quả thì chính những người cán bộ thư viện chuyên nghiệp (có trình độ chuyên môn và quản lý) quyết định mô hình hoạt động chung cho chính mình chứ không thể là ai khác.

VẤN ĐỀ CUỐI CÙNG.

Đối với ngành thông tin thư viện ở nước ta hiện nay nói chung và thư viện đại học nói riêng, đang tồn tại những vấn đề **lãng phí và kém hiệu quả** như đã nêu ở trên, cho nên trước khi thực hiện một dự án mới hay tiến hành xây dựng một hệ thống thư viện cho trường mình thì nên rà soát lại những chi tiêu trong quá khứ nhằm đánh giá được CHI PHÍ có đi đôi với TÍNH NĂNG cùng HIỆU QUẢ không để xem chúng ta có lãng phí hay không; đồng thời nhằm rút kinh nghiệm cho những chi tiêu khác trong tương lai. **Đây là một việc làm thiết thực nhất trong cuộc vận động HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH chống LÃNG PHÍ.**

Có như thế chúng ta mới có thể xây dựng được một hệ thống thư viện đại học thực sự đúng nghĩa và có hiệu quả; điều này cũng chứng tỏ rằng giới lãnh đạo đại học trân trọng tính chất hàn lâm của công tác nghiệp vụ thư viện – tiền đề cho việc phát triển bền vững hệ thống thư viện đại học: **“một cơ sở thiết yếu nhất trong một trường đại học”** như Ông Edmund J. James, viện trưởng Viện đại học Illinois, Hoa Kỳ đã từng đánh giá.